**Khoái 2**

**Tuaàn 1**

**CHỦ ĐỀ 1: HỌC VUI CÙNG MÀU SẮC (4 TIẾT)**

# BÀI 1: VUI CHƠI VỚI MÀU (2 TIẾT)

**1. Yêu cầu cần đạt:**

 ***-*** Bài học giúp HS đạt được một số yêu cầu cần đạt về năng lực mĩ thuật, cụ thể như sau: Đọc được tên các màu cơ bản ở hình ảnh trong tự nhiên, trong đời sống, trong sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật và trong thực hành, sáng tạo.

 – Sử dụng được các màu cơ bản để thực hành, sáng tạo sản phẩm và trao đổi, chia sẻ.

 – Trưng bày, giới thiệu, chia sẻ được cảm nhận về sản phẩm của mình hoặc của bạn. Bước đầu làm quen với tìm hiểu vẻ đẹp của tác phẩm mĩ thuật có sử dụng các màu cơ bản.

 - Bài học góp phần hình thành, phát triển ở HS năng lực chung và một số năng lực đặc thù khác như: Tự chủ và tự học, giải quyết vấn đề và sáng tạo, giao tiếp và hợp tác, ngôn ngữ, âm nhạc, khoa học (tìm hiểu tự nhiên, xã hội)… được biểu hiện như: Chọn màu cơ bản yêu thích để vẽ hình ảnh trên sản phẩm, Trao đổi, chia sẻ trong học tập; Tìm hiểu vẻ đẹp của hình ảnh trong tự nhiên, trong đời sống có các màu cơ bản; nghe và hát bài hát về màu sắc…

 - Bài học góp phần bồi dưỡng ở HS một số phẩm chất chủ yếu như: tình yêu thiên nhiên và cuộc sống, đức tính chăm chỉ, trung thực, ý thức tôn trọng được biểu hiện như:Yêu thích vẻ đẹp của màu sắc trong thiên nhiên, đời sống; Tôn trọng ý thích về màu sắc của bạn bè và những người xung quanh; biết chuẩn bị đồ dùng học tập...

**2. Đồ dùng dạy học:**

***\* Học sinh:*** SGK, Vở TH; màu vẽ, giấy màu, bút chì.

\* ***Giáo viên:*** SGK, Vở TH; giấy màu, màu vẽ, bút chì…; hình ảnh/vật thật liên quan đến nội dung bài học.

- Gv có thể sử dụng hình ảnh làng bích họa Tam Thanh (miền Trung) hoặc hình vẽ, trang trí trên tường, hành lang đường phố/đường làng ở địa phương và một số nơi khác để giới thiệu đến HS.

**3. Caùc hoaït ñoäng daïy hoïc chuû yeáu:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| TL | **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| 4’ | Hoạt động 1: Khởi động |
|  | – Kiểm tra sĩ số HS – Tổ chức Hs nghe (hoặc cùng hát) bài hát: Màu hoa (nhạc và lời của Hoàng Văn Yến); gợi mở HS kể tên màu sắc được nhắc trong bài hát; liên hệ giới thiệu bài học.  | - Lớp trưởng/tổ trưởng báo cáo Gv- Nghe và hát bài hát  |
| 7’ | Hoạt động 2: Khám phá  |
|  | *2. Tổ chức HS quan sát, nhận biết* *a. Sử dụng hình ảnh Tr.5.*– Hướng dẫn HS quan sát và thảo luận: Kể tên các đồ dùng và đọc tên các màu – Nhận xét câu trả lời, nhận xét, bổ sung của HS; nêu vấn đề, kích thích HS tìm những đồ dùng, đồ vật ở trong lớp có các màu: đỏ, vàng, lam – Gợi nhắc HS: Các màu: đỏ, vàng, lam (xanh lam) là những màu cơ bản; kết hợp hướng dẫn HS xem thêm trang 81, Sgk và giải thích thêm về đặc điểm màu cơ bản. *b. Sử dụng hình ảnh bắp ngô, cánh diều, cái ô/dù (trang 6)* – Hướng dẫn HS quan sát, giao nhiệm vụ: + Đọc tên mỗi hình ảnh+ Giới thiệu màu cơ bản có trên mỗi hình ảnh+ Chia sẻ điều biết được về mỗi hình ảnh, ví dụ: Em đã biết các hình ảnh này chưa? Hoặc đã thấy ở đâu? Sử dụng để làm gì?...– Tóm tắt chia sẻ của HS, giới thiệu thêm về mỗi hình ảnh và liên hệ với đời sống. – Gợi mở HS kể thêm hình ảnh/đồ dùng đã biết có các màu cơ bản. *c. Giới thiệu tác phẩm mĩ thuật (tr.6)*– Hướng dẫn HS quan sát, thảo luận, trả lời câu hỏi:+ Đọc tên một số màu có ở tác phẩm+ Kể tên chi tiết/hình ảnh có màu cơ bản – Tóm tắt những chia sẻ của HS, giới thiệu tên tác giả và các màu sắc có trên tác phẩm. – Giới thiệu thêm một số sản phẩm trong Vở TH, tác phẩm sưu tầm; gợi mở HS chỉ ra màu cơ bản ở sản phẩm, tác phẩm.  | – Quan sát, thảo luận nhóm đôi – Nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn/nhóm bạn– Tìm màu cơ bản có trong lớp– Giới thiệu hình ảnh, đồ dùng… đã nhìn thấy/đã biết… có màu cơ bản.– Thảo luận nhóm 6– Trả lời câu hỏi, nhận xét, bổ sung  |
| *17’* | Hoạt động 3*. Tổ chức HS thực hành* |
|  | *a. Tổ chức HS chơi trò chơi: “Ai nhanh, ai đúng” (tr.7)*– Hướng dẫn HS quan sát các thẻ màu và thảo luận, thực hiện nhiệm vụ nêu trong SGK– Nhận xét kết quả trò chơi; kích thích HS hứng thú với thực hành. | – Quan sát– Thảo luận nhóm 3-4 – Trả lời, nhận xét, bổ sung  |
|  |  *b. Hướng dẫn HS tìm hiểu sử dụng màu cơ bản trên một số sản phẩm (tr.7).* – Tổ chức Hs quan sát, giao nhiệm vụ thảo luận:+ Giới thiệu hình ảnh rõ nhất ở mỗi sản phẩm+ Giới thiệu sản phẩm có nhiều màu vàng/màu đỏ/màu lam.+ Trên mỗi sản phẩm, màu đỏ, màu vàng, màu lam có ở hình ảnh, chi tiết nào?  – Tóm tắt nội dung thảo luận, chia sẻ của HS; giới thiệu rõ hơn các màu cơ bản sử dụng trên mỗi sản phẩm và gợi nhắc HS:*+ Có thể vẽ hình ảnh yêu thích như: con vật, bông hoa, trái cây, đồ vật, đồ dùng…theo ý thích.**+ Có thể sử dụng nhiều màu vàng hoặc nhiều màu đỏ, nhiều màu lam để vẽ hình ảnh yêu thích và có thể thêm các màu khác.* – Hướng dẫn HS quan sát một số sản phẩm tham khảo (tr.8) và giới thiệu các hình ảnh, các màu cơ bản có trong mỗi sản phẩm.  | – Quan sát– Thảo luận nhóm 5-6– Trả lời, nhận xét/bổ sung– Lắng nghe  |
|  | *c. Tổ chức HS thực hành và thảo luận*- Giới thiệu thời lượng của bài học và nhiệm vụ thực hành ở tiết 1, gợi mở nội dung tiết 2 của bài học- Tổ chức Hs ngồi theo nhóm và giao nhiệm vụ cá nhân:+ Vẽ hình ảnh yêu thích trên trang giấy (hoặc vẽ màu cơ bản vào hình có sẵn trong vở TH, tr.4). + Sử dụng nhiều màu đỏ hoặc nhiều màu vàng, nhiều màu lam để vẽ; có thể vẽ thêm các màu khác theo ý thích.+ Quan sát các bạn trong nhóm, có thể hỏi bạn vẽ hình ảnh gì, màu nào sẽ vẽ nhiều và chia sẻ ý tưởng của mình với bạn. - Gợi mở HS có thể: Dùng bút chì hoặc bút màu để vẽ hình ảnh bằng nét và vẽ màu cơ bản, vẽ thêm màu khác cho bức tranh.  | - Vi trí ngồi theo nhóm- Thực hành: tạo sản phẩm cá nhân- Quan sát, chia sẻ với bạn trong nhóm. |
| *5’* | Hoạt động 4*.* Vận dụng sáng tạo  |
|  | – Hướng dẫn Hs trưng bày sản phẩm và giới thiệu, chia sẻ:+ Hình ảnh thể hiện trên sản phẩm+ Màu cơ bản nào được vẽ nhiều trên sản phẩm. + Muốn vẽ thêm màu nào/hình ảnh gì trên sản phẩm của mình?+ Sản phẩm của các bạn trong lớp có những hình ảnh gì?...– Tóm tắt ý kiến của HS; Nhận xét kết quả thực hành, thảo luận | – Trưng bày sản phẩm, quan sát, chia sẻ cảm nhận |
| 2’ | Hoaït ñoäng 5: Mở rộng, tìm tòi  |
|  | – Củng cố nội dung tiết 1 –Nhận xét giờ học, hướng dẫn HS chuẩn bị tiết 2: Bảo quản sản phẩm tiết 1 và có thể vẽ hoàn thành bức tranh ở nhà (nếu thích); chuẩn bị đất nặn để thực hành tạo sản phẩm nhóm.– Gợi mở HS ý tưởng treo sản phẩm ở đâu?  | – Lắng nghe– Quan sát– Có thể chia sẻ ý tưởng treo bức tranh.  |

**4. Điều chỉnh sau bài dạy:**……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiết 2**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| TL  | **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| 3’ | Hoạt động 1: Khởi động  |
|  | – Gợi mở HS nhắc lại nội dung tiết 1 của bài học. – Tóm tắt chia sẻ của HS, nhắc lại nội dung chính của tiết 1 và giới thiệu nội dung tiết học. | – Nhắc lại những điều đã biết ở tiết 1 |
| 5’ | Hoạt động 2: Khám phá  |
|  | – Hướng dẫn HS quan sát một số sản phẩm trong vở TH (tr.5) và thảo luận, giới thiệu các hình ảnh có trong mỗi sản phẩm – Nhận xét kết quả thảo luận của HS; gợi mở nhóm thảo luận lựa chọn hình ảnh để tạo sản phẩm nhóm bằng đất nặn hoặc vẽ, cắt, dán. | – Quan sát, thảo luận nhóm 6-7 HS – Chia sẻ ý tưởng thực hành thực hành của nhóm |
| 18’ | Hoạt động 3: Tổ chức HS thực hành  |
|  | – Giao nhiệm vụ thực hành cho các nhóm HS: Tạo sản phẩm theo ý thích có các màu cơ bản, bằng cách vẽ, cắt dán hoặc nặn. Có thể sử dụng thêm các màu khác ở sản phẩm.– Gợi mở các nhóm Hs thực hiện:+ Thảo luận, lựa chọn hình ảnh: vườn cây, vườn hoa, con vật, trái cây… để tạo sản phẩm nhóm+ Thảo luận, lựa chọn cách thực hành:*Cách 1:* Sử dụng màu vẽ, giấy và cắt dán: Cá nhân vẽ hình ảnh theo nội dung lựa chọn của nhóm và vẽ màu cơ bản theo ý thích, cắt; các thành viên cùng dán các hình sản phẩm cá nhân tạo sản phẩm nhóm và vẽ thêm chấm, nét, màu cho sản phẩm nhóm*Cách 2:* Sử dụng đất nặn: Cá nhân nặn hình ảnh theo nội dung lựa chọn cả nhóm; các thành viên cùng sắp xếp sản phẩm cá nhân tạo sản phẩm nhóm – Nhắc HS giữ vệ sinh cá nhân, lớp học - Quan sát các nhóm Hs thực hiện nhiệm vụ và gợi mở, hướng dẫn; kết hợp trao đổi, nêu vấn đề…  | – Thực hành nhóm 4 – 6 HS– Các nhóm phân công nhiệm vụ cho mỗi thành viên. - Lựa chọn cách thích hành theo ý thích.  |
| 6’ | Hoạt động 4: Vận dụng sáng tạo  |
|  | – Hướng dẫn HS trưng bày, giới thiệu: + Tên sản phẩm, hình thức thực hành; tên các màu cơ bản, màu khác trên sản phẩm của nhóm+ Thích sản phẩm nhóm nào nhất, vì sao?...– Tóm tắt nội dung giới thiệu của các nhóm. – Nhận xét kết quả thực hành, thảo luận. | – Trưng bày, giới thiệu sản phẩm – Nhận xét, chia sẻ cảm nhận |
| 3’ | Hoạt động 5: Mở rộng, tìm tòi |
|  | – Tóm tắt nội dung chính của bài học– Hướng dẫn Hs quan sát hình ảnh mục Vận dụng, gợi mở HS giới thiệu các hình ảnh có trong mỗi bức tranh và liên hệ với các hình ảnh trong đời sống.– Hướng dẫn HS chuẩn bị bài Bài 2, trang 10 SGK. | – HS suy nghĩ, trả lời.– Giới thiệu hình ảnh có trong mỗi bức tranh ở mục Vận dụng (tr.9); liên hệ với cuộc sống xung quanh.- Lắng nghe |

**\* Điều chỉnh sau bài dạy:**……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………